

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Trần Thị Mỹ Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ ông Nguyễn Đăng Thám

+ ông Lưu Văn Thảo

- Thư ký phiên toà: ông Hồ Quốc Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thăng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức V** (tên gọi khác: V núi); giới tính: nam; sinh năm 1976 tại Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKTT: thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Văn Q, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (đã ly hôn); bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 1999; tiền sự: không;

Tiền án: ngày 13/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình tuyên phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thăng Bình, có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Ngọc A; sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Xuân Thái, xã Bình Định Bắc, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

2. Ông Phan Tấn Th, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn Tú Ngọc B, xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

3. Ông Phan Tấn T, sinh năm 1995; địa chỉ: tổ 15, thôn Tú Ngọc B, xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

4. Ông Đỗ ThA Th, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn Vĩnh Xuân, xã Bình Trung, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Thuý K, sinh năm 1985; địa chỉ: số 2/1 khu vực V, Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

6. Ông Nguyễn Nhật T, sinh năm 1999; địa chỉ: xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

7. Ông Trần Quốc B, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ 9, thôn V Huy, xã Bình Trị, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

8. Ông Nguyễn Tấn V, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 19/12/2022, Nguyễn Ngọc A uống cà phê với Nguyễn Nhật T ở xã Bình Trung, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Trong lúc uống cà phê, A mượn điện thoại di động (hiệu Realme cảm ứng màu xA) của Trường số 0382793775 và đi ra nhà vệ sinh của quán gọi vào số 0705980325 của Trần Đức V. A hỏi V “Có đồ không để em 03 xì chơi”. V hiểu ý của A là có ma túy đá không bán cho A 300.000 đồng nên V đồng ý và nói A đến nhà V. Sau đó, A ra gặp Trường và nhờ Trường chở đến nhà người quen chơi thì Trường đồng ý (Trường không biết là A đi mua ma túy). Trường điều khiển xe mô tô đến trước ngõ nhà V ở Tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. A tiếp tục mượn điện thoại của Trường gọi lại cho V nói là A đã đến trước cổng nhà V. Sau đó, A xuống xe đi vào bên trong cổng, V từ trong nhà đi ra trước cổng nhà gặp A, A đưa cho V 300.000 đồng, V đưa cho A 01 đoạn ống nhựa màu trắng được khèn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy thì bị Công an huyện Thăng Bình ập vào bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai ban đầu của Trần Đức V, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đức V tại Tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Qua khám xét, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình thu giữ những vật chứng sau:

- 06 đoạn ống hút bằng nhựa, màu trắng xA, được khèn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nghi là ma túy; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam được khèn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy; 02 gói ni lông bằng nhựa được khèn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì số 4);

- 15 ống hút nhựa; 01 cái kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kẹp y tế, 01 bật lửa và 1.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Trần Đức V là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân, V bắt đầu mua bán ma túy vào khoảng tháng 10/2022. V mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực chợ Miếu Bông về để sử dụng và chia thành nhiều tép nhỏ để

bán cho những người nghiện. Ngoài lần phạm tội trên thì Trần Đức V còn bán ma túy cho Nguyễn Ngọc A 01 lần khác vào ngày 17/12/2022 và nhiều lần bán ma túy cho Đỗ Th A Th, Phan Tấn T và Phan Tấn Th, cụ thể như sau:

- Bán ma túy cho Nguyễn Ngọc A: vào khoảng 10 giờ ngày 17/12/2022, Nguyễn Ngọc A và Trần Quốc B uống cà phê ở xã Bình Định B, huyện Thăng Bình thì A có ý định mua ma túy của V về sử dụng. A nhờ Bình chở đến nhà bà con ở xã Bình Trung, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam thì được Bình đồng ý (Bình không biết A đi mua ma túy). Khi đến nhà Văn hóa thuộc thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam thì A mượn điện thoại của Bình, điện cho V đề hỏi mua ma túy thì được V đồng ý và hẹn đến nhà Văn hóa. Tại trước nhà Văn hóa thôn Kế Xuyên 2, A đưa cho V 300.000 đồng, V đưa cho A một ống nhựa đựng ma túy đá, A đem về sử dụng cho cá nhân hết.

- Bán ma túy cho Đỗ ThA Th: 04 lần, cụ thể:

+ Lần 1: vào đầu tháng 10/2022 (không xác định thời gian cụ thể), Đỗ ThA Th gọi điện thoại cho V qua số điện thoại 0705980325 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được V đồng ý và hẹn đến khu vực nhà Văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình để giao ma túy. Khoảng 15 phút sau, Th đến trước nhà Văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình thì gọi điện thoại cho V. V ra gặp Th, Th đưa cho V 300.000 đồng, V đưa cho Th một ống nhựa đựng ma túy đá, Th đem về và sử dụng cho cá nhân hết;

+ Lần 2: vào đầu tháng 12/2022, tại khu vực trước nhà Văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, V bán cho Th 01 tép ma túy được đựng trong ống nhựa với giá 300.000 đồng, Th đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết;

+ Lần 3: vào tối ngày 15/12/2022, tại khu vực gần chợ mới thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, V bán cho Th 01 tép ma túy đá được đựng trong ống nhựa với giá 300.000 đồng, Th đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết.

+ Lần 4: vào trưa ngày 19/12/2022, tại khu vực trước nhà V thuộc Tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, V bán cho Th 01 tép ma túy đá được đựng trong ống nhựa với giá 300.000 đồng, Th đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết.

- Bán ma túy cho Phan Tấn T: 02 lần, cụ thể:

+ Lần 1: vào đầu tháng 12/2022 (không xác định thời gian cụ thể), Phan Tấn T gọi điện thoại cho V qua số điện thoại 0705980325 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được V đồng ý và hẹn đến khu vực nhà Văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình để giao ma túy. Khoảng 15 phút sau, T đến trước nhà Văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình thì gọi điện thoại cho V. Tại khu vực trước nhà văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, V bán cho T 01 tép ma túy đá được đựng trong ống nhựa với giá 300.000 đồng, T đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết.

+ Lần 2: vào tối ngày 18/12/2022, tại khu vực trước nhà Văn hóa thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, V bán cho T 01 tép ma túy đá được đựng trong ống nhựa với giá 300.000 đồng, T đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết.

- Bán ma túy cho Phan Tấn Th: 02 lần, cụ thể:

+ Lần 1: vào đầu tháng 12/2022 (không xác định thời gian cụ thể), Phan Tấn Th gọi điện thoại cho V qua số điện thoại 0705980325 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì được V đồng ý và hẹn đến trước nhà V ở Tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình để giao ma túy. Khoảng 20 phút sau, Th điều khiển xe máy đi một mình đến trước nhà V, Th để xe phía trước và đi bộ vào nhà V. Tại đây V bán cho Th 01 tép ma túy đá được đựng trong ống nhựa với giá 200.000 đồng, Th đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết.

+ Lần 2: tương tự như cách thức lần 1, vào trưa ngày 12/12/2022, tại nhà V ở Tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, V bán cho Th 01 tép ma túy đá được đựng trong ống hút bằng nhựa với giá 200.000 đồng, Th đem ma túy về sử dụng cho cá nhân hết.

Ngoài ra, V còn khai nhận: vào trưa ngày 12/12/2022, tại khu vực trước nhà V thuộc Tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, V bán cho Nguyễn Tấn Vũ 01 tép ma túy đá được đựng trong ống hút bằng nhựa với giá 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 181/KL-KTHS(MT) ngày 26/12/2022 Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

Các chất rắn, dạng tinh thể màu trắng, gửi đi giám định (mẫu ký hiệu từ A1 đến A8) là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Mẫu ký hiệu A1 (thu giữ của Nguyễn Ngọc A, được niêm phong trong phòng bì số 1) có khối lượng là 0,046 g (không phẩy không trăm bốn mươi sáu gam);

+ Mẫu ký hiệu A2, A3, A4 (thu giữ trong túi quần của Trần Đức V, được niêm phong trong phòng bì số 2) có khối lượng lần lượt là: 0,402 g (không phẩy, bốn trăm lẻ hai gam); 0,324 g (không phẩy ba trăm hai mươi bốn gam); 0,102 g (không phẩy, một trăm lẻ hai gam);

+ Mẫu ký hiệu A5, A6, A7, A8 (thu giữ tại chỗ ở của Trần Đức V, được niêm phong trong phòng bì số 4) có khối lượng lần lượt là: 0,793 g (không phẩy bảy trăm chín mươi ba gam); 0,642 g (không phẩy sáu trăm bốn mươi hai gam); 0,155 g (không phẩy một trăm năm mươi lăm gam); 2,323 g (hai phẩy ba trăm hai mươi ba gam).

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,251 g (không phẩy hai trăm năm mươi một gam) mẫu ký hiệu A2; 0,207 g (không phẩy hai trăm lẻ bảy gam) mẫu ký hiệu A3; 0,622 g (không phẩy sáu trăm hai mươi hai gam) mẫu ký hiệu A5; 0,465 g (không phẩy bốn trăm sáu mươi lăm gam) mẫu ký hiệu A7; 2,012 g (hai phẩy không trăm mười hai gam) mẫu ký hiệu A8 và toàn bộ bao gói các mẫu vật sau

giám định. Tất cả các đối tượng hoàn lại trong phong bì niêm phong số 181/PC09. Các mẫu ký hiệu A1 và A4 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTB-HS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình truy tố Trần Đức V ra trước Toà án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, khoản, điều luật đối với bị cáo. Ngoài ra, Kiểm sát viên trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị tuyên bị cáo Trần Đức V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo V từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói các mẫu vật được hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì niêm phong số 181/PC09); 15 ống hút nhựa; 01 cái kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kẹp y tế, 01 bật lửa;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng (được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Thăng Bình) do V bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, loại bàn phím của Trần Đức V là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Truy thu sung công số tiền 2.600.000 đồng (số tiền có được do Trần Đức V mua bán ma túy)

Bị cáo không trA luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu thập lấy lời khai của những người này. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Trần Đức V khai nhận: Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 19/12/2022 tại đoạn đường bê tông thuộc tổ 2, thôn K, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, bị cáo đã có hành vi bán cho Nguyễn Ngọc A một gói ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,046 g (không phải không trăm bốn mươi sáu gam) với giá 300.000 đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện phát hiện bắt quả tang. Qua khám xét trên người và chỗ ở của bị cáo, thu giữ 12 đoạn ống hút nhựa chứa 4,741 g (bốn phẩy bảy trăm bốn mươi mốt gam) ma túy, loại Methamphetamine. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến ngày 19/01/2023, bị cáo còn có hành vi mua ma túy của người đàn ông (không xác định được lai lịch ở khu vực chợ Miếu Bông, thành phố Đà Nẵng) về chia thành nhiều gói nhỏ cất giữ trong nhà để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy. Trong đó, bị cáo bán cho Nguyễn Ngọc A 01 lần; Đỗ ThA Th 04 lần; Phan Tấn T 02 lần; Phan Tấn T 02 lần; Nguyễn Tấn V 01 lần với tổng số tiền 2.600.000 đồng.

[2.1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo đối chiếu thấy phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự, lời khai của người liên quan và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến ngày 19/01/2023, bị cáo V đã nhiều lần mua, bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho các con nghiện để kiếm lời. Đến ngày 19/12/2022, bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,046 g với giá 300.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo có tiền án vào ngày 13/11/2018, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Thăng Bình xử phạt 4 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy tác hại xấu đến sức khỏe của con người, biết pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tội dA, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự thú những lần phạm tội trước đó, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc 02 tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Những vấn đề liên quan khác trong vụ án:

- Đối với nguồn gốc ma túy mà Trần Đức V bán trái phép, V khai mua của một người đàn ông (không rõ họ tên địa chỉ) tại thành phố Đà Nẵng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với Nguyễn Ngọc A có hành vi tàng trữ trái phép 0,046 g (không phải không trăm bốn mươi sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine, tuy nhiên A chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này và chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251 và 252 BLHS năm 2015 nên hành vi của A chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Công an huyện Thăng Bình xử phạt vi phạm hành chính với Nguyễn Ngọc A về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Nhật T, Trần Quốc B là những người cho Nguyễn Ngọc A mượn điện thoại để A gọi cho Trần Đức V và chở A đi gặp V, qua điều tra xác định Trường, Bình không biết việc A mua ma túy của V nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thúy Kiều là người yêu, chung sống với Trần Đức V tại Tổ 2, thôn K, xã B, qua điều tra xác định chị Kiều không biết việc Trần Đức V mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đức V, Nguyễn Ngọc A, Đỗ ThA Th, Phan Tấn T, Phan Tấn T, Công an huyện Thăng Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Tấn V có hành vi mua ma túy của Trần Đức V về sử dụng, quá trình điều tra không xác định Vũ đang ở đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra nên chưa triệu tập làm việc được đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Xét cần tịch thu tiêu hủy:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói các mẫu vật được hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì niêm phong số 181/PC09); 15 ống hút nhựa; 01 cái kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kẹp y tế, 01 bật lửa;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng (được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Thăng Bình) do V bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, loại bàn phím của Trần Đức V là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Truy thu sung công số tiền 2.600.000 đồng (số tiền có được do Trần Đức V mua bán ma túy)

[7] Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo mới chấp hành xong án phạt tù và là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

[1] Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Đức V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Trần Đức V **08 (Tám)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 19/12/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói các mẫu vật được hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì niêm phong số 181/PC09); 15 ống hút nhựa; 01 cái kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 kẹp y tế, 01 bật lửa;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng (được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Thăng Bình) do V bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, loại bàn phím của Trần Đức V là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Truy thu sung công số tiền 2.600.000 đồng (số tiền có được do Trần Đức V mua bán ma túy)

(Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023. Riêng số tiền 1.400.000 đồng hiện có tại tài khoản số 39490.904382400000 của Công an huyện Thăng Bình mở tại kho bạc nhà nước huyện Thăng Bình).

[3] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (trong phạm vi quyền hạn của mình) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (trong phạm vi quyền hạn của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- VKS nhân dân tỉnh Quảng;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Công an huyện Thăng Bình;
- Những người TGT.
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Thị Mỹ Trinh

